

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN



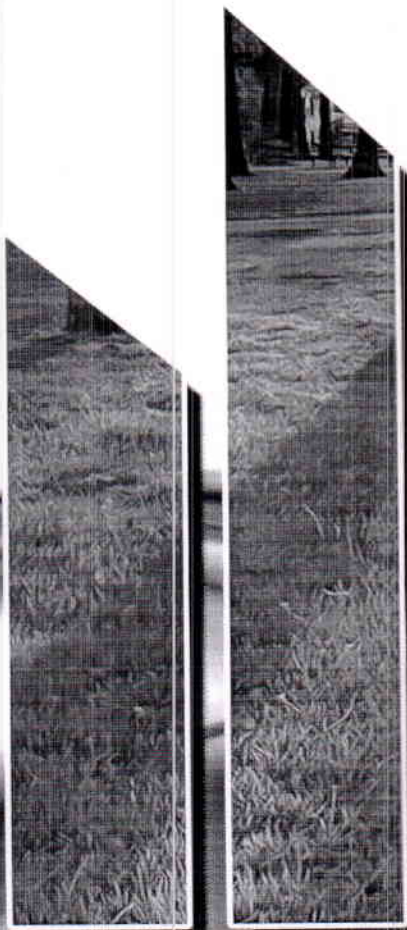
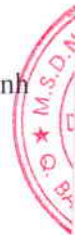
2016

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỪ LIÊM

Đường CN7, Cụm Công nghiệp tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm, Phường Minh Khai,
Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

THÔNG TIN CHUNG

- **Tên giao dịch:**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỪ LIÊM
- **Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:** 0106893917
- **Vốn điều lệ:** 60.000.000.000 đồng
- **Vốn đầu tư của chủ sở hữu:** 60.000.000.000 đồng
- **Địa chỉ:**Đường CN7, Cụm Công nghiệp tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
- **Số điện thoại:** (84-4) 6 295 9891- (84-4) 3 780 5382
- **Số fax:**(84-4) 3 780 5382
- **Website:** moitruongdothituliem.com.vn



LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Tiền thân là Xí nghiệp Môi trường đô thị Từ Liêm được thành lập ngày 14/10/1994 với hơn 50 lao động và được UBND huyện Từ Liêm giao nhiệm vụ duy trì VSMT thu gom, vận chuyển rác thải cho nhân dân trên địa bàn 5 thị trấn như Cầu Giấy, Nghĩa Tân, Nghĩa Đô, Mai Dịch, Cầu Diễn và hợp đồng dịch vụ VSMT với 20 cơ quan, đơn vị.

Xí nghiệp mở rộng địa bàn hoạt động, nhận các đơn đặt hàng của UBND huyện Từ Liêm, thu gom và vận chuyển rác thải trên địa bàn 10 xã, thị trấn với hơn 160.000 dân được phục vụ nâng khối lượng rác thu gom từ 8 tấn/ngày năm 1997 lên 100 tấn/ngày vào năm 2010.

Ngày 01/4/2014 Xí nghiệp MTĐT Từ Liêm sáp nhập vào Công ty TNHH MTV MTĐT Hà Nội, lấy tên là: Công ty TNHH 1TV MTĐT Hà Nội – Chi nhánh Xí nghiệp MTĐT Từ Liêm.

Ngày 06/07/2015, Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106893917 cho Công ty cổ phần Dịch vụ Môi trường đô thị Từ Liêm, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần. Kể từ thời điểm cổ phần hóa đến nay, Công ty cổ phần Dịch vụ Môi trường đô thị Từ Liêm hoạt động ổn định với mức vốn điều lệ 60.000.000.000 đồng và không tiến hành tăng vốn điều lệ.

1994

1997 - 2010

2014

2016



CÁC THÀNH TỰU ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

2006

Xi nghiệp vinh dự nhận Huân chương lao động hạng 3 vì đã có thành tích trong công tác từ năm 2001 đến năm 2005 góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ Quốc.

2009

Nhận bằng khen của Chính phủ vì đã có nhiều thành tích trong công tác góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và Bảo vệ Tổ quốc

2010

Nhận bằng khen của Trung ương Đoàn thanh niên; Nhận cờ thi đua xuất sắc của Tổng liên đoàn lao động và được vinh dự nhận thành tích Tập thể lao động xuất sắc.

2011

Nhận bằng khen của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội với thành tích hoàn thành tốt nhiệm vụ đã được giao..

2012

Nhận bằng khen của Thủ tướng Chính phủ vì đã có thành tích trong công tác từ 2009-2011 góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc và thành tích tập thể Lao động xuất sắc.

**HOẠT ĐỘNG
KINH DOANH CHÍNH**



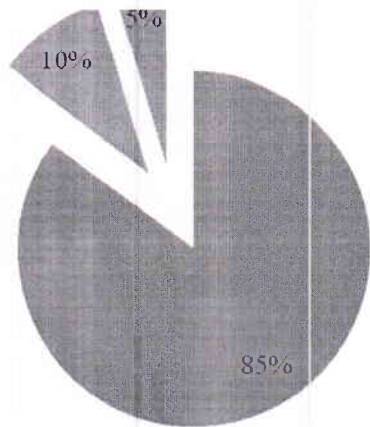
Vệ sinh môi trường (thu gom, vận chuyển rác thải, tưới rửa đường, vệ sinh các tuyến đường giao thông)

Chăm sóc cây xanh bóng mát, thăm cỏ, bồn cây công viên

Nạo vét rãnh thoát nước ngõ xóm; Duy tu, nạo vét hệ thống kênh mương nội đồng.

Duy tu hè, đường giao thông các tuyến hè, đường





Nhà nước ■ Tổ chức khác ■ Cá nhân

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

THÔNG TIN CHUNG (tại ngày 31/12/2016):

6.000.000

hành

chuyển nhượng tự do

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng : 5.500

Tổng số cổ phần :

Loại cổ phần đang lưu
: cổ phần phổ thông

Số lượng cổ phần
: 5.994.500

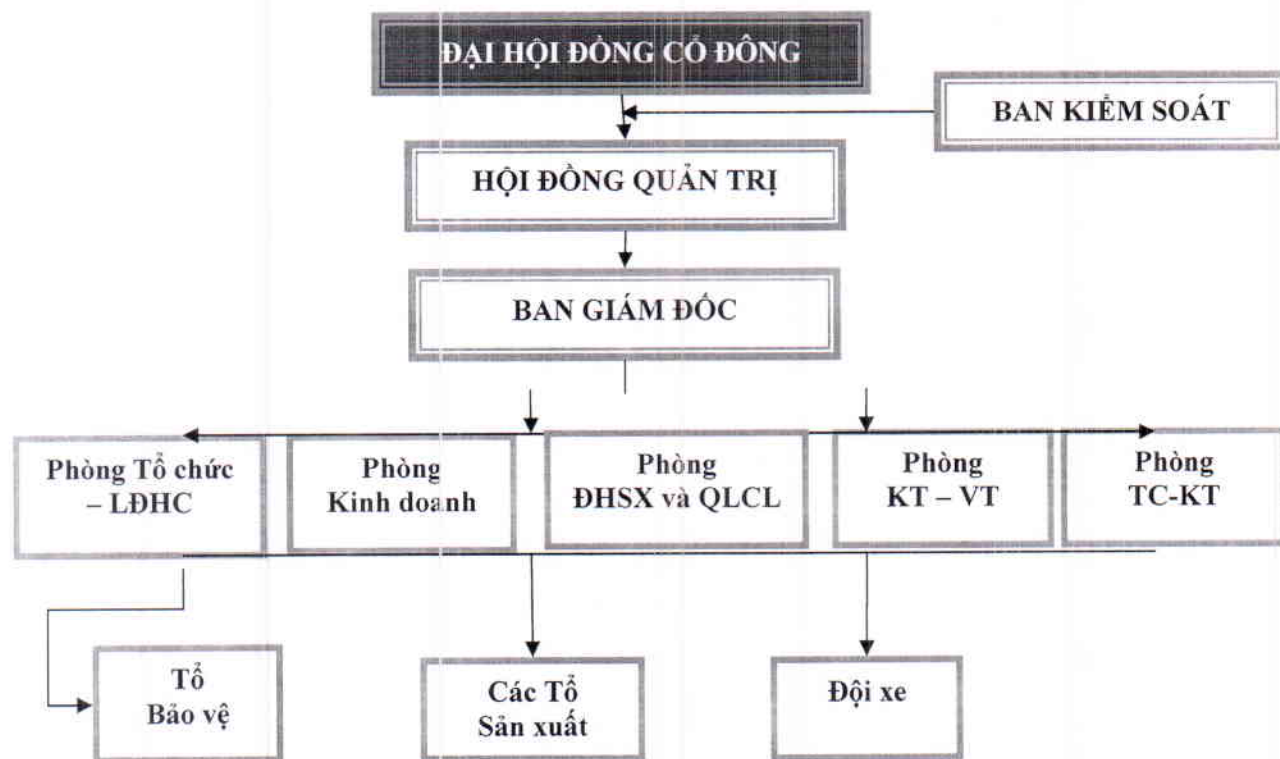
Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty:

1	Công ty TNHH MTV MTĐT Hà Nội	Ba Đình - Hà Nội	5.500
2	Công ty TNHH Bất Động Sản Media Market	Lô 2-10A, cụm tiêu thụ công nghiệp Hai Bà Trưng - Quận Hoàng Mai - Hà Nội	600
Tổng Cộng			5.715.000 95,25%



61

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA CÔNG TY



Ông Trần Nhị Hiền

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ngày sinh : 15/6/1962

Địa chỉ hiện tại: Số nhà 43, Đường Nguyễn Khang, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, HN.

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Chuyên ngành Nga văn - Đại học ngoại ngữ quân sự

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không

Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 4.900 cp

Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu (Đại diện phần vốn Nhà nước theo Quyết định số 548/QĐ-MTĐT ngày 29/6/2016): 1.532.272 cp

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ông Ngô Xuân Hiếu

Thành viên Hội đồng quản trị

Ngày sinh : 03/7/1981

Địa chỉ hiện tại: Số H101, Ngõ 76 Kim Mã Thượng, Phường Cống Vị, quận Ba Đình, HN.

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Quản trị kinh doanh – Đại học quốc gia Hà Nội

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 0 cp

Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu (Đại diện phần vốn Nhà nước theo Quyết định số 548/QĐ-MTĐT ngày 29/6/2016): 1.025.672 cp

Ông Đặng Hữu Bình

Thành viên Hội đồng quản trị

Ngày sinh : 06/11/1980

Địa chỉ hiện tại: Phường Thành Công, quận Ba Đình, HN.

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Đại học Thương mại – Chuyên ngành Kế toán

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Trưởng phòng Tổ chức lao động - Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội

Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 00 cp

Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu (Đại diện phần vốn Nhà nước theo Quyết định số 548/QĐ-MTĐT ngày 29/6/2016): 1.537.172 cp

Ông Nguyễn Lê Anh

Thành viên Hội đồng quản trị

Ngày sinh : 05/01/1976

Địa chỉ hiện tại: Phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, HN.

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế - Quản trị kinh doanh công nghiệp và xây dựng cơ bản - Đại học Kinh tế Quốc dân

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không

Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 3.200 cp

Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu (Đại diện phần vốn Nhà nước theo Quyết định số 548/QĐ-MTĐT ngày 29/6/2016): 255.222 cp

Ông Nguyễn Đức Đông

Thành viên Hội đồng quản trị

Ngày sinh : 03/11/1968

Địa chỉ hiện tại: 76/120 Trần Cung, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, HN.

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Chuyên ngành Luật học – Trường Đại học Quốc Gia Hà Nội

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không

Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 3.200 cp

Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu (Đại diện phần vốn Nhà nước theo Quyết định số 548/QĐ-MTĐT ngày 29/6/2016): 255.221 cp

10689
CÔNG
CỔ PH
VU MÔ
ĐÔ T
TỬ LI
TỬ LIÊM

BAN GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thông tin
1	Ông Ngô Xuân Hiếu	Giám đốc	Đã nêu ở trên
2	Ông Nguyễn Lê Anh	Phó Giám đốc	Đã nêu ở trên
3	Ông Nguyễn Đức Đông	Phó Giám đốc	Đã nêu ở trên
4	Bà Nguyễn Thị Huyền	Kế toán trưởng	

Bà Lê Thu Mai

Trưởng Ban kiểm soát

Ngày sinh : 09/10/1984

Địa chỉ hiện tại: Phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành Kế toán

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Nhân viên phòng TCLĐ-HC Công ty Công ty CP dịch vụ Môi trường đô thị Từ Liêm

Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 600 cp

Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu (Đại diện phần vốn Nhà nước theo Quyết định số 548/QĐ-MTĐT ngày 29/6/2016): 257.822 cp

Bà Nguyễn Thị Huyền

Kế toán trưởng

Ngày sinh : 22/11/1978

Địa chỉ hiện tại: Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, HN.

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành Kế toán

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không

Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 6.800 cp

Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu (Đại diện phần vốn Nhà nước theo Quyết định số 548/QĐ-MTĐT ngày 29/6/2016): 251.622 cp

BAN KIỂM SOÁT

Bà Nguyễn Thu Hà

Thành viên Ban kiểm soát

Ngày sinh : 31/12/1973

Địa chỉ hiện tại: Tổ 2 Phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : cử nhân kinh tế - chuyên ngành kế toán

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không

Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 3.200 cp

Bà Phương T Thanh Xuân

Thành viên Ban kiểm soát

Ngày sinh : 02/3/1980

Địa chỉ hiện tại: Số 3 Tổ 9A, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, HN.

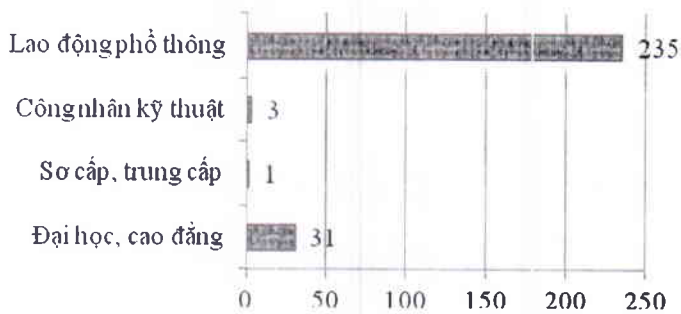
Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không

Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 500 cp

Cơ cấu lao động



❖ Chính sách lương thưởng, trợ cấp

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng Quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động. Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ luật, phạt tiền, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động của Công ty ban hành.

❖ Chính sách đào tạo

Công ty có đội ngũ lãnh đạo và quản lý được đào tạo chính quy, cơ bản, nhiều kinh nghiệm chuyên môn trong ngành cấp thoát nước, nhanh nhạy trong cơ chế thị trường; đội ngũ công nhân lao động lành nghề trong các thao tác nghiệp vụ, có tính kỷ luật đảm nhận được các chức danh cụ thể trong dây chuyền sản xuất, tạo năng suất cao để đáp ứng được khối lượng khai thác, tăng trưởng.

Bên cạnh việc thu hút nguồn nhân lực mới với mong muốn người lao động nhanh chóng thích ứng và cải thiện hiệu quả công việc, nâng cao kỹ năng làm việc,

Công ty kết hợp việc đào tạo, bồi dưỡng thực tế với việc chọn đối tượng cử đi học tại các cơ sở, đào tạo những ngành nghề kinh doanh phù hợp với Công ty; các Cán bộ nhân viên sau khi hoàn thành khóa đào tạo Công ty tài trợ đều phát huy được kiến thức và khả năng trong chuyên môn.

CÁC MỤC TIÊU CHÍNH

❖ KHÁCH HÀNG

Thu hút được nhiều đơn đặt hàng mới trong bối cảnh đô thị hóa; tìm kiếm khách hàng tại khu vực doanh nghiệp, khu công nghiệp có nhu cầu kiểm soát ô nhiễm, tái chế và quản lý tài nguyên, sản xuất thiết bị, công nghệ.

❖ PHÁT TRIỂN KINH DOANH

Tiếp tục mở rộng địa bàn hoạt động, tăng số lượng xe chuyên chở và nguồn lao động để đáp ứng mục tiêu phát triển.

❖ QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Chú trọng cải tiến công tác quản lý, tập trung đầu tư phát triển nguồn nhân lực, tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, sử dụng và phát huy có hiệu quả nguồn lực tài chính và con người.

❖ MÔI TRƯỜNG – XÃ HỘI – CỘNG ĐỒNG

Nâng cao chất lượng phục vụ dịch vụ, giữ vững thương hiệu, đảm bảo mỹ quan đô thị, môi trường Sáng – Xanh – Sạch – Đẹp trên tất cả các địa bàn mà Công ty phục vụ.

MỤC TIÊU & CHIẾN LƯỢC

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

❖ MỞ RỘNG THỊ TRƯỜNG

Xây dựng chiến lược marketing; chiến lược giá linh động phù hợp với từng nhóm hàng và từng khu vực. Trên cơ sở nguồn vốn tự có, các nguồn vốn khác và nhu cầu thực tế sẽ thực hiện công tác đầu tư cơ sở hạ tầng, phương tiện trang thiết bị đảm bảo hiệu quả.

❖ TÁI CƠ CẤU HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Tập trung rà soát, phân tích hiệu quả hoạt động của từng mảng dịch vụ qua kết quả kinh doanh các năm trước, dự báo thị trường, đánh giá tiềm năng phát triển của từng nhóm dịch vụ để cơ cấu lại theo hướng thu gọn những hoạt động không hiệu quả, củng cố phát triển những dịch vụ có lợi trên cơ sở cân đối nguồn lực tài chính phù hợp.

CÁC RỦI RO

RỦI RO KINH TẾ

Nền kinh tế mở cửa tạo điều kiện cho các doanh nghiệp cùng ngành trong nước và nước ngoài hoạt động mạnh mẽ hơn, gây nên sức cạnh tranh rất lớn. Vì vậy, về dài hạn, nếu Công ty không có những chính sách đổi mới kịp thời, hoạt động kinh doanh sẽ gặp phải nhiều rủi ro.

RỦI RO LUẬT PHÁP

Hiện nay các chính sách hỗ trợ ngành môi trường tập trung chủ yếu ưu đãi các công ty xử lý chất thải như miễn giảm thuế TNDN (Nghị định 218/2013/NĐ-CP), hỗ trợ vốn đầu tư (04/2009/NĐ-CP) hay miễn giảm thuế đất (59/2014/NĐ-CP). Đối với các doanh nghiệp thu gom rác thải thì không được hưởng lợi từ những chính sách này.

RỦI RO NGÀNH

Hiện tại ngành công nghiệp môi trường Việt Nam vẫn còn nhiều hạn chế ảnh hưởng trực tiếp tới từng doanh nghiệp trong ngành:

- Chưa hình thành cơ quan đầu mối phát triển công nghiệp môi trường, thị trường cho công nghệ và dịch vụ môi trường chưa phát triển;
- Đội ngũ các nhà khoa học và công nghệ môi trường còn yếu và thiếu, đặc biệt là chuyên gia có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm;
- Uy tín của các nhà cung cấp công nghệ, thiết bị và dịch vụ trong nước chưa đủ thuyết phục;
- Cơ chế, chính sách khuyến khích còn chưa rõ ràng và chưa đủ hấp dẫn để thu hút đầu tư và phát triển công nghiệp môi trường;
- Nhận thức của người dân và doanh nghiệp về trách nhiệm bảo vệ môi trường chưa cao;
- Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường còn chưa đầy đủ, chưa đồng bộ, chế tài xử phạt chưa đủ mạnh...



CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH

Chỉ tiêu	ĐVT	Từ 1/1/2015 đến 5/7/2015	Từ 6/7/2015 đến 31/12/2015	Năm 2016
Doanh thu thuần	TrĐ	20.902	26.371	47.640
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	TrĐ	373	2.151	1.293
Lợi nhuận trước thuế	TrĐ	373	2.149	998
Lợi nhuận sau thuế	TrĐ	373	1.675	727

Nhận xét:

Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty có sự tăng trưởng trong doanh thu năm 2016; cụ thể, doanh thu thuần đạt 49.469 triệu đồng, tăng 1.196 triệu đồng và 4,64% so với năm trước. Tuy nhiên trong năm, khoản giảm trừ doanh thu là 1.828 triệu theo Kết luận thanh tra vệ sinh môi trường và kênh mương nội đồng giai đoạn 2014-2015 dẫn đến doanh thu thuần chỉ tăng 0,77%. Lợi nhuận trước thuế đạt 998 triệu đồng, giảm nhiều so với năm 2015

Cơ cấu doanh thu

T T	Tiêu chí	Từ 01/01/2015 đến 05/07/2015		Từ 06/07/2015 đến 31/12/2015		Năm 2016	
		Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)
1	Doanh thu từ đặt hàng VSMT, thoát nước	14.795	70,78	17.941	68,03	30.168	63,32
2	Doanh thu từ hoạt động thu phí	4.166	19,93	5.240	19,87	9.572	20,09
3	Doanh thu từ hợp đồng VSMT	1.941	9,29	3.189	12,1	7.900	16,59
Tổng cộng		4.713	20.902	100	26.371	47.640	100

Cơ cấu chi phí

T T	Yếu tố chi phí	Từ 01/01/2015 đến 05/07/2015		Từ 06/07/2015 đến 31/12/2015		Năm 2016	
		Giá trị (Triệu đồng)	% so với DTT	Giá trị (Triệu đồng)	% so với DTT	Giá trị (Triệu đồng)	% so với DTT
1	Giá vốn hàng bán	20.304	97,14	22.036	83,56	42.335	88,87
2	Chi phí bán hàng	-	-	-	-	0	
3	Chi phí quản lý DN	276	1,32	2.174	8,24	4.815	10,1
4	Chi phí tài chính	-	-	79	0,3	0	
	Tổng chi phí	20.580	98,46	24.289	92,1	47.150	98,97
	Doanh thu thuần	20.902	100	26.371	100	47.640	100

Nhận xét:

Giá vốn chiếm chủ yếu trong tổng chi phí của doanh nghiệp. Năm 2016, tỷ trọng Giá vốn/Doanh thu thuần tăng, từ 83,56% lên 88,87%

Năm 2016, Tổng chi phí của Công ty là 47.150 triệu đồng, tăng 5,08% so với năm 2015, chiếm 98,97% doanh thu thuần.



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2016

1. Kết quả hoạt động kinh doanh

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Thực hiện so với KH (%)
Doanh thu thuần	TrĐ	49.774	47.640	95,71
Lợi nhuận sau thuế	TrĐ	2.329	727	31,21
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,67	1,53	32,7
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	3,88	1,21	31,18
Cổ tức	%	1,5	1,0	66,66

Nhận xét:

Doanh thu thuần năm 2016 đạt 95,71% so với kế hoạch, lợi nhuận sau thuế của công ty đạt 31,21% so với kế hoạch đề ra. Các chỉ tiêu về tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ cũng vì thế mà giảm so với kế hoạch. 2 chỉ tiêu này lần lượt là 1,53% và 1,21%, hoàn thành 32,7% và 31,18% kế hoạch.

- Tình hình tài sản:

Chỉ tiêu	01/01/2016	31/12/2016
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	50.219.991.248	52.567.296.822
I Tiền và các khoản tương đương tiền	29.419.380.495	30.908.906.767
II Đầu tư tài chính ngắn hạn		
III Các khoản phải thu ngắn hạn	20.362.257.789	21.115.060.788
IV Hàng tồn kho	405.890.306	446.855.961
V Tài sản ngắn hạn khác	32.462.658	96.473.306
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	25.747.556.131	22.863.579.046

Chỉ tiêu		01/01/2016	31/12/2016
I	Tài sản cố định		
1	Tài sản cố định hữu hình	25.544.116.697	22.684.179.838
2	Tài sản cố định vô hình		
II	Tài sản dở dang dài hạn		
III	Tài sản dài hạn khác	203.439.434	179.399.208

TỔNG CỘNG TÀI SẢN

- Tình hình nợ phải trả:

Chỉ tiêu		01/01/2016	31/12/2016
I	Nợ ngắn hạn	14.292.914.737	13.755.438.707
1	Phải trả người bán ngắn hạn	1.371.323.145	1.449.247.493
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	2.400.000	
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	2.703.834.023	1.216.316.749
4	Phải trả người lao động	4.174.507.050	5.770.016.784
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	605.847.528	343.334.341
6	Phải trả ngắn hạn khác	5.435.002.991	5.296.227.204
7	Quỹ khen thưởng, phúc lợi		253.360.000
II	Nợ dài hạn	0	0
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		14.292.914.737	14.328.502.571

2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Từ 01/01/2015 đến 05/07/2015	Từ 06/07/2015 đến 31/12/2015	Năm 2016
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	3,75	3,51	3,66
Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho) Nợ ngắn hạn	Lần	3,71	3,49	3,63
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	16,59%	18,81%	18,99
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	19,88%	23,17%	23,44
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> / <u>Hàng tồn kho BQ</u>	Lần	37,25	54,29	94,74
<u>Doanh thu thuần/Tổng tài sản</u> / <u>Doanh thu thuần</u> / <u>Tổng tài sản BQ</u>	Lần	0,29	0,35	0,62
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,78%	6,35%	1,53
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ	%	0,62%	2,72%	1,18
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ	%	0,52%	2,20%	0,96
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	1,78%	8,16%	2,71

Nhận xét:

Các hệ số thanh toán giữ ở mức cao. Hệ số nợ thấp, chứng tỏ khả năng tự chủ về tài chính của Công ty tốt, gần như không có rủi ro. Vòng quay hàng tồn kho tăng mạnh, chứng tỏ tốc độ lưu chuyển hàng tồn kho tăng. Chỉ tiêu doanh thu thuần/Tổng tài sản tăng nhẹ chứng tỏ năng lực hoạt động của Công ty có sự cải thiện. Tuy nhiên các chỉ số sinh lời giảm do 1 số nguyên nhân đã trình bày ở phần trên.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Trong năm Ban giám đốc đã phân tích, đánh giá tình hình hoạt động của từng đơn vị, kiểm soát cơ cấu tài sản, nâng cao hiệu quả đầu tư của Công ty. Kiểm soát và ngăn ngừa rủi ro, biến động của thị trường, cố gắng thực hiện các mục tiêu kế hoạch đề ra.
- Nâng cao vai trò quản lý, tham mưu từ bộ máy văn phòng. Thực hiện triệt để các quy chế quản lý, quản trị Công ty nhằm tăng cường giám sát và gia tăng hiệu quả đầu tư trong toàn Công ty.
- Đẩy mạnh thực thi văn hóa doanh nghiệp, tăng cường gắn kết nội bộ, đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty.
- Xây dựng kế hoạch và giải pháp phát triển nguồn nhân lực đáp ứng theo yêu cầu phát triển của toàn hệ thống. Bên cạnh đó, tiếp tục duy trì thực hiện quy hoạch đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ CBNV.
- Tăng cường công tác truyền thông, đảm bảo cung cấp đầy đủ các thông tin cho cổ đông, nhà đầu tư.
- Xây dựng và ban hành hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2015
-

MỤC TIÊU VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH 2017

1. Mục tiêu – Nhiệm vụ cụ thể

- Xây dựng và triển khai chiến lược kinh doanh giai đoạn 2017 và những năm tiếp theo phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty
- Tập trung các nguồn lực để đẩy mạnh phát triển thị trường, nghiên cứu đầu tư mở rộng, đa dạng hóa dịch vụ và phân khúc thị trường.
- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện chính sách để thu hút đội ngũ nguồn nhân lực đủ năng lực để đáp ứng các yêu cầu phát triển của hệ thống. Song song đó thực hiện công tác đào tạo đội ngũ cán bộ tại chỗ đảm bảo thực hiện chiến lược kinh doanh của Công ty.
- Tìm kiếm đối tác chiến lược có cùng ngành nghề hoạt động và nguồn lực tốt để tạo sức mạnh cộng hưởng phát triển Công ty.



2. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2017

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017		Năm 2018	
	Thực hiện	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016	Kế hoạch	% tăng giảm so với KH năm 2017
Vốn điều lệ (Tr. Đồng)	60.000	60.000			\
Doanh thu thuần (Tr. Đồng)	47.640	10.510	-78		\
Lợi nhuận trước thuế (Tr. Đồng)	998	-2.290	-129		
Lợi nhuận sau thuế (Tr. Đồng)	727	\			\
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,53	\			\
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	1,21	\			\
Cổ tức	1,0	\	\	\	\

Trong năm 2017, dự kiến doanh thu giảm nhiều: dự kiến đạt 10.510 triệu đồng giảm 78% so với năm 2016. Lợi nhuận sau thuế giảm 2.290 triệu đồng.

Nguyên nhân:

-Từ ngày 1/3/2017 Công ty CP dịch vụ môi trường đô thị Từ Liêm không trúng thầu dịch vụ vệ sinh môi trường giai đoạn từ 1/3/2017-31/12/2020.

-Thực hiện Quyết định 54/2016/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội, từ ngày 1/1/2017, các hợp đồng dịch vụ có liên quan đến VSMT được bàn giao lại cho Chủ đầu tư. Công việc không còn, người lao động xin nghỉ việc; số tiền trợ cấp thôi việc phải chi trả theo quy định ước khoảng 2 tỷ đồng.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

Hoạt động của HĐQT

Hội đồng quản trị được Đại hội cổ đông bầu ra thay mặt cổ đông quản lý Công ty và chịu trách nhiệm trước các cổ đông về hoạt động của Công ty theo Điều lệ Công ty và các văn bản pháp luật liên quan; làm việc theo nguyên tắc đa số nhất trí. Ngoài việc phải đảm bảo tính đồng thuận trong việc ra quyết định, các thành viên Hội đồng quản trị luôn trung thực và có ý kiến rõ ràng, độc lập đối với từng vấn đề đưa ra thảo luận tại cuộc họp để Hội đồng quản trị cân nhắc một cách cẩn trọng khi ra quyết định cuối cùng. Khi các ý kiến có sự khác biệt sẽ được phân tích, làm rõ và điều chỉnh để tìm được tiếng nói chung trên cơ sở vì lợi ích cao nhất của Công ty, của các cổ đông. Có thể nói, Hội đồng quản trị Công ty là một tập thể thống nhất, nhưng từng cá nhân vẫn là người phản biện tốt nhất cho Hội đồng quản trị nhằm đưa ra những quyết sách tích cực đáp ứng được nguyện vọng của cổ đông.

Hội đồng quản trị đã đề ra nhiều chủ trương, giải pháp nhằm định hướng và hỗ trợ Ban điều hành, trong hoạt động sản xuất kinh doanh và tổ chức triển khai các dự án trọng điểm. Mục tiêu phấn đấu của Hội đồng quản trị là chỉ đạo để Ban điều hành thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu đã cam kết trước Đại hội cổ đông, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ
1	Ông Trần Nhị Hiền	Chủ tịch	04	100%
2	Ông Ngô Xuân Hiếu	Thành viên	04	100%
3	Ông Nguyễn Đức Đông	Thành viên	04	100%
4	Ông Nguyễn Lê Anh	Thành viên	04	100%
5	Ông Đặng Hữu Bình	Thành viên	04	100%

Các nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Số 01/NQ-HĐQT	30/6/2016	Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2016
2	Số 02/NQ-HĐQT	30/6/2016	Nghị quyết bầu Chủ tịch HĐQT
3	Số 88/QĐ-HĐQT	08/8/2016	Bổ nhiệm thư ký HĐQT, BGD
4	Số 03/NQ-HĐQT	27/10/2016	Nghị quyết về việc đổi tên các phòng chuyên môn
5	Số 04/NQ-HĐQT	31/12/2016	Nghị quyết đánh giá hoạt động SXKD năm 2016

Kết quả giám sát đối với Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

HDQT tổ chức các cuộc họp thường kỳ để triển khai các kế hoạch SXKD của tháng, quý. Tại các buổi họp HDQT đều ra các nghị quyết và phân công các thành viên HDQT, Ban giám đốc chịu trách nhiệm trong nhiệm vụ được giao.

Chỉ đạo Ban giám đốc triển khai việc thực hiện nghĩa vụ đăng ký Công ty đại chúng, đăng ký lưu ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán, đăng ký giao dịch chứng khoán tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo Quy định tại Điều 14 Quyết định 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/09/2014.

Việc Giám sát của HDQT đối với Ban giám đốc được thực hiện qua báo cáo hoạt động SXKD hàng tháng, hàng quý.

Phương hướng hoạt động của HDQT năm 2017

- Theo nhận định chung tình hình thế giới vẫn diễn biến phức tạp, khó lường. Kinh tế thế giới có dấu hiệu phục hồi nhưng chậm và còn nhiều khó khăn. Thời gian tới dự đoán vẫn còn bất ổn và tiềm ẩn nhiều nguy cơ, sức cạnh tranh của nền kinh tế chúng ta còn thấp. Mặc dù vậy, Hội đồng quản trị quyết tâm vượt lên những thách thức, khó khăn để quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty có hiệu quả.
- Với mục tiêu tái cấu trúc để phát triển, Hội đồng quản trị định hướng các chương trình hoạt động trong năm 2017 với trọng tâm như sau:
- Tăng cường công tác dự báo, giám sát hoạt động kinh doanh, đánh giá kịp thời những biến động thị trường để có những phản ứng kịp thời đối với từng lĩnh vực; hoàn thiện chiến lược kinh doanh 2017 – 2020 cho toàn Công ty; hoàn thiện cơ cấu bộ máy Công ty theo hướng tăng cường hiệu quả hoạt động, nâng cao sự gắn kết và hiệu quả phối hợp giữa các phòng ban.
- Tập trung nghiên cứu, phát triển mạng lưới phân phối và dịch vụ tại các khu vực trọng điểm và các khu vực lân cận.
- Mở rộng mô hình hoạt động, lựa chọn phân khúc đầu tư phù hợp với năng lực, tình hình thị trường, xây dựng lộ trình hoạt động đầu tư trong dài hạn của từng lĩnh vực.
- Phân tích, đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh, hiệu quả sử dụng vốn tại từng doanh nghiệp thành viên trong hệ thống.
- Tập trung công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực theo các mục tiêu chiến lược, đảm bảo nguồn nhân lực dự phòng cho việc phát triển các dự án và đội ngũ cán bộ kế thừa trong giai đoạn tới.



LƯƠNG, THƯỜNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BKS VÀ BGD

Lương, thường, thù lao và các khoản lợi ích

Chi tiết thù lao HĐQT:

Chức vụ	Họ tên	Thù lao
Chủ tịch HĐQT	Ông Trần Nhị Hiền	27.900.000
Thành viên HĐQT	Ông Đặng Hữu Bình	17.850.000
Thành viên HĐQT	Ông Ngô Xuân Hiếu	17.850.000
Thành viên HĐQT	Ông Nguyễn Lê Anh	24.750.000
Thành viên HĐQT	Ông Nguyễn Đức Đông	24.750.000

Chi tiết lương Ban điều hành:

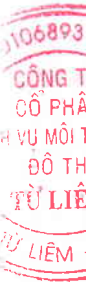
Chức vụ	Họ tên	Lương
Giám đốc	Ông Ngô Xuân Hiếu	60.375.000
Phó Giám đốc	Ông Nguyễn Lê Anh	99.036.000
Phó Giám đốc	Ông Nguyễn Đức Đông	100.876.000
Kế toán trưởng	Bà Nguyễn Thị Huyền	82.156.000

Chi tiết thù lao Ban kiểm soát:

Chức vụ	Họ tên	Thù lao
Trưởng BKS	Bà Lê Thu Mai	5.250.000
Thành viên BKS	Bà Nguyễn Thu Hà	4.200.000
Thành viên BKS	Bà Phương Thanh Xuân	4.200.000

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Trong năm 2016, Công ty không có giao dịch của cổ đông nội bộ.



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

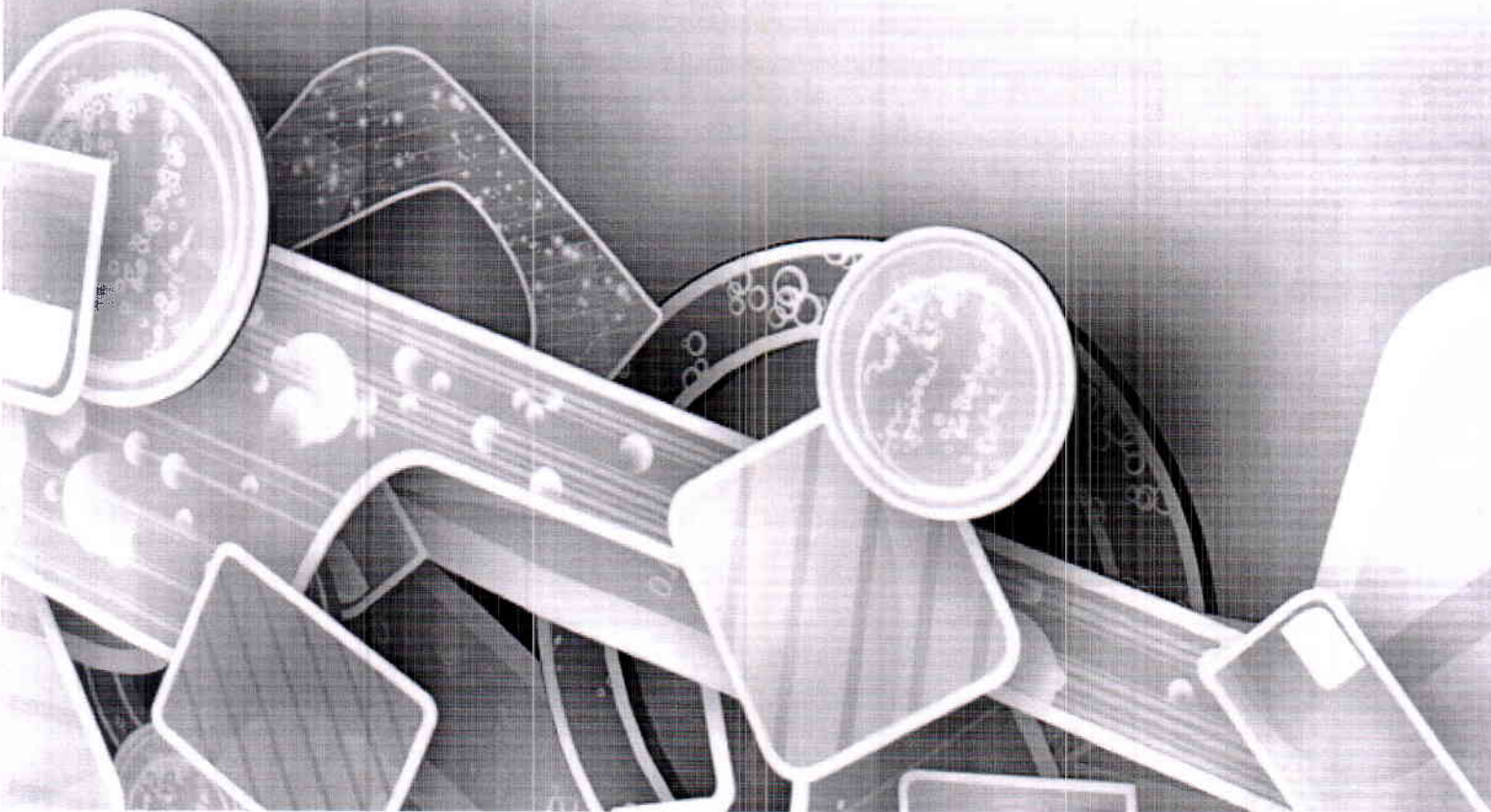
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016

Ban Kiểm soát đã thực hiện các đợt kiểm tra định kỳ tình hình hoạt động của Công ty theo đúng lịch trình làm việc hàng năm cũng như thường xuyên thực hiện hoạt động thu thập số liệu, trao đổi làm rõ thông tin từ các bộ phận và cá nhân có liên quan của Công ty. Qua đó, Ban Kiểm soát theo dõi kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh, thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty trong việc thực thi Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông.

Trong năm, Ban Kiểm soát cũng tham gia vào hoạt động giám sát tài chính Công ty và các đơn vị trong hệ thống để kịp thời đưa ra các ý kiến độc lập, các khuyến nghị đối với Hội đồng quản trị liên quan đến kết quả kiểm tra, giám sát nhằm góp phần kiểm soát rủi ro, nâng cao hiệu quả hoạt động.

Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các bộ phận chức năng của Công ty phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình hoạt động của Công ty, thu thập thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát.

Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ các buổi họp của Hội đồng quản trị để nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, tham mưu, góp ý cho Hội đồng quản trị trong việc ra quyết định.



BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã đề cập phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ môi trường đô thị Từ Liêm tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2016 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

(Chi tiết báo cáo tài chính đính kèm)

Địa chỉ công bố Báo cáo tài chính: <http://moitruongdothituliem.com.vn>

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ
MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỪ LIÊM
CHỦ TỊCH HĐQT



TRẦN NHỊ HIỀN

C.P. * ICM